

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HSST
Ngày 29 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Toan
2. Ông Nguyễn Văn Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Phạm Văn L**, sinh năm 1989, tại N B; nơi cư trú: tổ dân phố Yên Hạ 1, thị trấn Yên Th, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Ch và bà Mai Thị Th; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt.

2. Bị cáo **Lã Hữu Đ**, sinh năm 1991, tại NB; nơi cư trú: xóm 3, xã Khánh Th, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lã Hữu Q và bà Dương Thị Nh; Vợ: Trịnh Thị D, con có 02 con, đều sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt.

3. Bị cáo **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1992, tại NB; nơi cư trú: Xóm Quán Khương D, xã Yên Ph, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không;

Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Hoàng Thị T; Vợ: Lê Quỳnh Tr, con có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 02/2014/HSST ngày 16/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 4.000.000 đồng về tội Đánh bạc án phí 200.000đ (bị cáo đã chấp hành xong tiền phạt và án phí ngày 18/6/2014) Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt.

4. Bị cáo **Nguyễn Duy Ch**, sinh năm 1992, tại N B; nơi cư trú: Xóm Quán, Khương D, xã Yên Ph, huyện Yên M, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công Ch và bà Đặng Thị Th; Vợ: Hoàng Thị Ph, con có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lã Hữu Đ : Ông Phạm Văn Sỹ là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố Đông Nhạc 1, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh (vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn L sinh năm 1994 trú tại tổ dân phố Yên Hạ 1, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

Người làm chứng:

Anh Đỗ Trường A (vắng mặt); Anh Lê Huy Th (vắng mặt). Anh Nguyễn Văn Ng (vắng mặt) Anh Nguyễn Đức G (vắng mặt). Anh Nguyễn Quốc Q (vắng mặt). Chị Lù Thị V (có mặt). Chị Mai Thị H (vắng mặt). Chị Lương Thị V(vắng mặt). Chị Phan Thị Ng (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/9/2020, Phạm Văn L cùng Nguyễn Duy Ch, Nguyễn Minh Đ, Phạm Văn L là em trai của L và một số người khác đi hát tại quán karaoke Queen ở phố Hưng Thượng, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô. Sau khi mọi người vào phòng 202 của quán karaoke Queen hát được khoảng 20 phút thì Phạm Văn L chở Lù Thị V là bạn Linh về quán Bon Bon ở phố Yên Thổ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Lã Hữu Đ đến quán karaoke Queen hát thì gặp Nguyễn Duy Ch, do quen biết nên Ch nói đang hát tại phòng 202 và mời Đ lên hát cùng. Nghe Ch nói vậy, Đ liền đi lên phòng 202 rồi vào trong để hát và uống bia cùng mọi người. Khi

vào trong phòng Đ thấy Mai Thị H, Lương Thị V và Phạm Thị Ng đang hát karaoke cùng với L, nghĩ là nhân viên phục vụ nên Đ sai H, V và Ng rót bia và đi lấy hạt hướng dương. Nghe thấy Đ nói như vậy, H trả lời *“Đây là chị em trong nhà, không phải nhân viên rót bia”*, giữa Đ và H có lời qua tiếng lại với nhau. Bức xúc vì Đ vào phòng quất, sai rót bia và lấy hướng dương, H và Ng gọi L là chồng của H đang nằm ngủ trên ghế dây, nói *“Sao có đĩa nào vào đây bắt lấy hướng dương, rót bia cho nó”*. L tỉnh dậy, nhìn thấy Đ nên cùng H, Ng, V đi xuống tầng 1. Nghĩ rằng Đ xúc phạm H và Ng nên L lấy điện thoại gọi cho L nói *“Anh đang ở đâu về ngay quán hát, có thằng vào quấy phá trong phòng, sai chị em rót bia”*, nghe L1 nói vậy, L trả lời *“Đợi tý”* rồi lấy xe mô tô đi từ quán Bon Bon đến quán Karaoke Queen.

Phạm Văn L điều khiển xe mô tô đến quán karaoke Queen khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27/9/2020 thì gặp Phạm Văn L1 đang đứng ở cổng, L dựng xe, đứng nói chuyện với L1 thì ngay lúc đó Đ vừa từ trên phòng karaoke 202 đi xuống tầng 1. L1 nhìn thấy Đ đi ra, L1 chỉ tay về phía Đ nói *“Nó đấy”*, ý nói cho L biết người vừa vào phòng quấy phá. Nghe L1 nói, L đi về phía Đ thì Đ ra đến sân, khi còn cách vị trí của Đ khoảng 70cm, L đứng đối diện nói *“Vừa nãy mày chửi bới cái gì trong phòng”* rồi lao đến dùng tay phải nắm 02 nhát vào vùng mặt bên trái của Đ khiến Đ ngã ngửa ra sân. Đ đứng dậy tiếp tục bị L lao đến đánh nên vùng chạy vào trong hành lang tầng 1 nơi bố trí bếp và phòng ngủ của quán karaoke Queen. Đ chạy vào phòng ngủ khóa cửa, L đuổi theo giật cửa nhưng không được, đồng thời do mọi người can ngăn thì hai bên không xảy ra xô sát nữa. L đi ra cổng đứng cùng Phạm Văn L1, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch cũng vừa đi xuống. Lúc này, Nguyễn Trường A sinh năm 1995 trú tại phố Yên Hạ 2, thị trấn Yên Thịnh và Lê Huy Th sinh năm 1993 trú tại xóm Dò 1, xã Yên Hưng được L1 gọi, đến nơi đứng ở cổng cùng với mọi người.

Đ ở trong phòng thấy L1 và mọi người đã quay ra ngoài, mở cửa đi ra, khi nhìn sang phòng bếp bên cạnh thấy trên bàn gần bếp gas có 01 con dao dài 69cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu dài 21,5cm, có 01 lưỡi dài 47,5cm màu trắng, mũi nhọn, bản dao nơi rộng nhất rộng 07cm liền cầm ở tay trái lao ra ngoài sân, hò to *“Thằng nào vừa đánh tao”*. Thấy Đ cầm dao từ trong quán chạy ra, nhóm của L1 vẫn đang đứng trên đường bên ngoài khu vực cổng của quán hát cùng với khách đến hát thấy Đ cầm dao hò hét, lao đến liền bỏ chạy. L1 đang đứng ở phía cổng bên phải (hướng từ trong ra), thấy vậy liền bỏ chạy về phía đường ra Quốc lộ 12B thì bị Đ đuổi theo chém 01 nhát từ trái qua phải trúng vào vùng thắt lưng bên trái làm rách da, chảy máu. Thấy L1 bị Đ chém, L lúc này đang đứng phía bên trái cổng nhặt 02 viên gạch đỏ có sẵn ở đây cầm ở hai tay, ném 01 viên về phía Đ nhưng không trúng. Bị L ném Đ quay lại cầm dao đuổi theo L đang chạy về phía cầu Lạc Hiền, xã Yên Hòa, vùng tay chém và phần bản dao trúng vào vùng vai trái của L nhưng không gây thương tích gì. Khi Đ lừa theo chém L thì Ch và Đ đang đứng gần đồng gạch đỏ để phía bên phải cổng quán, Ch cầm 01 viên gạch đuổi theo ném Đ nhưng không trúng. Ch tiếp tục nhặt 01 viên gạch ném về phía Đ, còn Đ mỗi tay cầm 01 viên gạch đỏ đuổi theo Đ đang

chạy phía trước khoảng 10m, Đ cầm viên gạch ở tay phải ném Đ nhưng không trúng. Bị ném, Đ cầm dao quay lại đuổi theo Đ, L liền cầm viên gạch còn lại chạy về phía cổng quán, thấy Đ đang đuổi theo Đ nên ném viên gạch về phía Đ. Ch thấy Đ đuổi theo Đ cũng chạy đuổi theo Đ, còn A và Th thấy Ch đuổi theo Đ thì cũng chạy theo Ch. Lúc này, L1 chạy về đến cổng quán tiếp tục cầm theo 01 viên gạch đuổi theo Đ nhưng không kịp nên ném viên gạch xuống đường rồi quay lại quán karaoke Queen. Đ bị Đ đuổi theo liền vứt viên gạch còn lại xuống đường, bỏ chạy về phía khu vực đường Quốc lộ 12B rồi rẽ vào Trung tâm môi trường huyện Yên Mô, Đ đuổi theo Đ thấy Ch đuổi theo sau nên trốn vào trong bụi chuối ở bãi đất trống phía trước cổng Trung tâm môi trường huyện Yên Mô. Đ không thấy Đ đuổi nữa liền quay lại thì gặp Ch, A và Th. Bốn người đi về phía cổng Trung tâm môi trường, thấy trước cổng có 01 đồng luồng nên mỗi người cầm 01 đoạn khua vào các bụi cây để tìm Đ. L1 sau khi bị Đ chém, chạy vào trong sân đứng rồi lấy xe mô tô đuổi theo đến Trung tâm môi trường huyện Yên Mô thấy Đ, Ch, A, Th đang tìm Đ, L1 đi đến nói *“Nó chém trúng lưng tao rồi, tìm đánh chết mẹ nó đi”*. Mọi người tiếp tục tìm Đ nhưng không thấy, Đ, Ch A ném 03 đoạn luồng xuống đường trước cổng trung tâm môi trường, còn Th cầm theo đoạn luồng đến ngã ba đường vào Trung tâm môi trường mới ném đi, sau đó cùng nhau ra về. Riêng Phạm Văn L1 khi ra đến đầu đường vào Trung tâm môi trường huyện Yên Mô thì gặp L và H đang đi tìm, được đưa đi sơ cứu tại nhà ông Nguyễn Văn T ở phố Bồ Vi 2, thị trấn Yên Thịnh, không phải đi điều trị tại cơ sở y tế nào.

Sau khi L, Đ, Ch, A, Th đi về, Lã Hữu Đ nhờ Đoàn Văn M sinh năm 1991 và Lã Hữu Th sinh năm 1991 cùng trú tại xóm 4, xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô chở về nhà ở xóm 3, xã Khánh Thịnh. Đ đi vào phòng ngủ lấy trên nóc tủ quần áo 02 con dao; 03 thanh kiếm và 02 ống kim loại cầm theo cùng với con dao Đ lấy ở quán Queen. Đ nói với M và Th chở đến quán Queen để tìm điện thoại nếu bị nhóm của L đánh thì sử dụng để đánh nhau. Trên đường đi, Đ đưa cho Th và M mỗi người 01 thanh kiếm. Khi đến quán karaoke Queen, ba người vào trong quán, đang tìm điện thoại thì Công an thị trấn nhận được tin báo của anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1983 trú tại phố Đông Nhạc 1, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô là chủ quán karaoke Queen đến làm việc nên ba người đã để số hung khí nêu trên tại sân của quán, riêng chiếc dao lấy tại quán karaoke Queen Đ ném xuống bãi cỏ gần lề đường trục phố Hưng Thượng trước của quán rồi ra về.

Đối với thương tích của Phạm Văn L1 do Lã Hữu Đ dùng dao chém gây nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích nêu trên nhưng Phạm Văn L1 từ chối giám định.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn L, Lã Hữu Đ, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị can: Phạm Văn L, Lã Hữu Đ,

Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội Đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn L, Lã Hữu Đ, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với Phạm Văn L; điểm b khoản 1 Điều 51 đối với Lã Hữu Đ) của Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn L, Lã Hữu Đ Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch .

1. Xử phạt bị cáo Lã Hữu Đ từ 25 đến 27 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2020.

2. Xử phạt Phạm Văn L từ 25 đến 27 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2020.

3. Xử phạt Nguyễn Minh Đ từ 24 đến 25 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2020.

4. Xử phạt Nguyễn Duy Ch từ 24 đến 25 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/12/2020.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46 , điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc dao bằng kim loại dài 69cm, gồm 2 phần: phần chuôi dao bằng kim loại dài 21,5cm, ốp gỗ màu nâu, cuối chuôi dao có khuyên kim loại tròn, phần lưỡi dao 47,5cm màu trắng, mũi nhọn, sắc, bản dao nơi rộng nhất 7cm, dao cũ đã qua sử dụng; 04 (Bốn) viên gạch đỏ gồm: viên thứ nhất có KT (10x9,5x5,5)cm, viên gạch đỏ thứ 2 có KT(6,5x5x4,5)cm, viên gạch đỏ thứ 3 có KT(10x5,5x14)cm, viên gạch đỏ thứ 4 có KT(10x5,5x13)cm cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo vải (loại áo ba lỗ của nam) màu đen có KT(68x46)cm, mặt sau lưng áo cách gấu dưới 10cm và cách mép đường chỉ ngoài bên trái 17cm có vết rách vải (7x0,01)cm, áo cũ đã qua sử dụng; 03(ba) đoạn luồng đã cũ: đoạn luồng thứ nhất có chiều dài 2,3m, đường kính 0,08m; đoạn luồng thứ 2 có chiều dài 2,37m, đường kính 0,07m; đoạn luồng thứ 3 có chiều dài 2,4m, đường kính 0,08m.

+ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự. Miễn án phí HSST cho bị cáo Lã Hữu Đ

Người bào chữa cho bị cáo Lã Hữu Đ trình bày: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình. Do bị cáo là hộ cận nghèo nên áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lã Hữu Đ

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27/9/2020 tại quán Karaoke Queen thuộc tổ dân phố Hưng Thượng, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lã Hữu Đ với Mai Thị H là em dâu của Phạm Văn L, L có hành vi đâm Lã Hữu Đ, Đ có hành vi hò hét và dùng dao chém Phạm Văn L, Đ cầm dao đuổi đánh L và Nguyễn Minh Đ dẫn tới việc Đ cùng với Nguyễn Duy Ch cầm gạch hò hét, đuổi đánh nhau với Đ dọc theo khu phố Hưng Thượng nơi khu dân cư sinh sống làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của quán, gây mất trật tự của khu phố và làm tổn hại sức khỏe.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn L, Lã Hữu Đ, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch thực hiện đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Điều 318: Tội gây rối trật tự công cộng.

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a).....

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách.

.....”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của những người tại khu vực tại nơi công cộng, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại khu vực. Do vậy, việc đưa ra xét xử với bản án thật nghiêm khắc mới giúp các bị cáo nhìn nhận được lỗi làm của mình để sửa chữa, xong khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Về vị trí vai trò trong vụ án. Trong vụ án có đồng phạm, xong là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc thống nhất cụ thể, các bị cáo cùng tham gia khi bị Đ dùng dao chém vào lưng của L1, sau đó lừa các bị cáo khác nên trong vụ án Đ là người giữ vai trò chính sau đó đến L, đối với Đ và Ch khi Đ đang lừa theo L để chém, Đ và Ch đã cầm gạch ném về phía Đ do đó Đ và Ch có vai trò sau Đ và L.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo L có ông bà nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lã Hữu Đ đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân: Đối với Nguyễn Minh Đ là người có nhân thân xấu tại Bản án số 02/2014/HSST ngày 16/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 4.000.000đồng về tội “Đánh bạc” án phí 200.000đ (bị cáo đã chấp hành xong tiền phạt và án phí ngày 18/6/2014)

[8] Để cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình thì cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định chịu sự giáo dục của pháp luật, có như vậy các bị cáo mới có thời gian nhìn nhận lại bản thân để trở thành người tốt.

[9] Trong vụ án này, Phạm Văn L1 có hành vi gọi điện thoại cho L đến để giải quyết việc Đ vào phòng hát cãi chửi nhau với H, L1 không bàn bạc thống nhất cũng không tham gia đuổi đánh. Sau khi bị Đ chém, L1 có lời nói với cả nhóm tại cổng Trung tâm môi trường huyện Yên Mô với mục đích để đánh Đ nhưng cả nhóm không tìm thấy Đ và ra về. Do đó hành vi của L1 không cấu

thành tội phạm. Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định xử lý hành chính đối với L1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Trường A và Lê Huy Th có hành vi cầm đoạn luồng khua vào bụi cây với mục đích tìm Đ tại cổng Công ty môi Trường huyện Yên Mô nhưng không hò hét và không tìm thấy Đ nên đã ra về. Hành vi của A và Th không cấu thành tội phạm. Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định xử lý hành chính đối với A và Th là đúng quy định của pháp luật .

Đối với Đoàn Văn M, Lã Hữu Th cùng với Lã Hữu Đ có hành vi cầm dao, kiếm, ống kim loại đến quán karaoke Queen sau khi sự việc đã chấm dứt với mục đích để đánh nhau nhưng chưa thực hiện hành vi, do đó Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định xử lý hành chính đối với M, Th, Đ là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc dao bằng kim loại; 04 viên gạch đỏ; 01 áo vải đã qua sử dụng; 03 đoạn luồng đã cũ là phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Các bị cáo bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, (Áp dụng riêng đối với Lã Hữu Đ Điều 12), Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Các bị cáo Phạm Văn Linh, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lã Hữu Đ do bị cáo là hộ cận nghèo.

[13] Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 đối với Lã Hữu Đ; khoản 2 điều 51 đối với Phạm Văn L) của Bộ luật hình sự đối với Lã Hữu Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch .

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46 , điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6,(Áp dụng riêng đối với Lã Hữu Đ Điều 12), Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố các bị cáo: Lã Hữu Đ, Phạm Văn L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch: phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Lã Hữu Đ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2020.

2.2 Xử phạt Phạm Văn L 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2020.

2.3 Xử phạt Nguyễn Minh Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2020.

2.4 Xử phạt Nguyễn Duy Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc dao bằng kim loại dài 69cm, gồm 2 phần: phần chuôi dao bằng kim loại dài 21,5cm, ốp gỗ màu nâu, cuối chuôi dao có khuyên kim loại tròn, phần lưỡi dao 47,5cm màu trắng, mũi nhọn, sắc, bản dao nơi rộng nhất 7cm, dao cũ đã qua sử dụng; 04 (Bốn) viên gạch đỏ gồm: viên thứ nhất có KT (10x9,5x5,5)cm, viên gạch đỏ thứ 2 có KT(6,5x5x4,5)cm, viên gạch đỏ thứ 3 có KT(10x5,5x14)cm, viên gạch đỏ thứ 4 có KT(10x5,5x13)cm cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo vải (loại áo ba lỗ của nam) màu đen có KT(68x46)cm, mặt sau lưng áo cách gấu dưới 10cm và cách mép đường chỉ ngoài bên trái 17cm có vết rách vải (7x0,01)cm, áo cũ đã qua sử dụng; 03(ba) đoạn luồng đã cũ: đoạn luồng thứ nhất có chiều dài 2,3m, đường kính 0,08m; đoạn luồng thứ 2 có chiều dài 2,37m, đường kính 0,07m; đoạn luồng thứ 3 có chiều dài 2,4m, đường kính 0,08m.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Duy Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lã Hữu Đ

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Yên
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- các bị cáo; lưu hồ sơ.

đã ký

Phan Ngọc Hà